

**NGHỊ QUYẾT**

**tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác quản lý,  
bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố Tam Kỳ giai đoạn 2023-2030**

-----

Trong những năm qua, công tác quản lý, bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố Tam Kỳ đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và đoàn thể quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nên đã có nhiều chuyển biến tích cực. Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước, tuyên truyền nâng cao nhận thức trong cộng đồng, đầu tư trang thiết bị, kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ môi trường ngày càng được chú trọng. Những vấn đề bức xúc về môi trường dần được kiểm soát, công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải được thực hiện hàng ngày, đều khắp trên toàn địa bàn; quản lý, bảo vệ môi trường ở các khu dân cư, làng nghề, ở khu vực nông thôn,... được quan tâm đã góp phần cải thiện chất lượng môi trường trên địa bàn thành phố Tam Kỳ. Đến nay, 96% hộ dân nội thị sử dụng nước sạch; 100% chất thải rắn sinh hoạt khu vực đô thị, 95% chất thải rắn sinh hoạt khu vực ngoại thị, 73% nước thải sinh hoạt khu vực nội thị được thu gom, xử lý; đã có 03/04 (đạt 75%) khu, cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố có hệ thống xử lý nước thải tập trung đảm bảo quy định...

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình đô thị hóa, biến đổi khí hậu,... đã và đang đặt ra những thách thức lớn cho công tác bảo vệ môi trường. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách về quản lý, bảo vệ môi trường có mặt chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao, thiếu tính bền vững; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên, kịp thời.

Nhằm tiếp tục thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trên lĩnh vực quản lý, bảo vệ môi trường, nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành và nhân dân trong công tác quản lý, bảo vệ môi trường trong tình hình mới; Hội nghị Thành ủy lần thứ 14, khóa XXI thống nhất ban hành Nghị quyết về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố Tam Kỳ giai đoạn 2023-2030 với những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm, như sau:

**I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU**

**1. Quan điểm**

Bảo vệ môi trường là sự nghiệp của toàn dân, trách nhiệm của toàn xã hội, là quyền lợi và nghĩa vụ mỗi người dân trên địa bàn thành phố. Chủ động thích ứng

có hiệu quả với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, dịch bệnh. Kiểm soát tốt các nguồn có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, giải quyết triệt để các vấn đề bức xúc về ô nhiễm môi trường, kiên quyết loại bỏ những dự án gây ô nhiễm môi trường, bảo đảm chất lượng môi trường sống. Thực hiện nghiêm quy hoạch đô thị đã được duyệt, không điều chỉnh quy hoạch làm ảnh hưởng đến các yếu tố bảo vệ môi trường. Ưu tiên nguồn lực đầu tư cho bảo vệ môi trường, gắn với đẩy mạnh xã hội hóa trong công tác bảo vệ môi trường.

## **2. Mục tiêu đến năm 2030**

### **2.1. Mục tiêu chung**

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp trên địa bàn thành phố đối với công tác quản lý, bảo vệ môi trường. Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm và tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động về bảo vệ môi trường của hệ thống chính trị, các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư. Kiểm soát, phòng ngừa và hạn chế tối đa mức độ gia tăng ô nhiễm, các tác động xấu gây ô nhiễm môi trường; giải quyết dứt điểm các vấn đề môi trường trọng điểm, bức xúc. Thúc đẩy phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thân thiện với môi trường, ưu tiên thu hút công nghiệp sạch, công nghệ cao, quản lý tốt quy hoạch, xây dựng, trật tự đô thị, vệ sinh môi trường; Phát triển hệ thống cây xanh, trồng rừng gỗ quý ở các đồi, núi, sông, hồ, ven biển, phục hồi và phát huy giá trị hệ sinh thái sông Đầm; tập trung bảo tồn phát huy những giá trị thiên nhiên, cải thiện chất lượng môi trường sống; nâng cao năng lực chủ động ứng phó biến đổi khí hậu hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

### **2.2. Mục tiêu cụ thể**

- 100 % hộ dân trên địa bàn thành phố Tam Kỳ được sử dụng nước sạch.
- 100% chất thải rắn được thu gom, xử lý.
- 100% các khu, cụm công nghiệp có trạm xử lý nước thải đảm bảo quy định, có hệ thống quan trắc tự động được kết nối dữ liệu với Trung tâm điều hành thông minh thành phố và kết nối dữ liệu vào hệ thống quan trắc tự động của tỉnh; không thu hút các dự án có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.
- 100% làng nghề có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường được đầu tư xây dựng hạ tầng bảo vệ môi trường đồng bộ.
- Phần đầu di dời 100% các cơ sở sản xuất, kinh doanh có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư đến khu, cụm công nghiệp tập trung.
- Phần đầu trên 80% chất thải rắn sinh hoạt nội thị và 30% chất thải rắn sinh hoạt nông thôn được phân loại tại nguồn. Xây dựng xã Tam Thanh không dùng túi ni

lông, hướng đến hạn chế dùng túi ni lông trên địa bàn thành phố; người dân ở khu vực nông thôn tự xử lý rác thải hữu cơ làm phân bón.

- Phần đầu trên 80% nước thải sinh hoạt khu vực nội thị được thu gom, xử lý; trên 50% nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung khu vực vùng Đông được thu gom, xử lý.

- Xây dựng và đưa vào áp dụng Bộ Chỉ số đô thị xanh trên địa bàn thành phố Tam Kỳ.

- Kiểm soát tốt các nguồn thải phát sinh từ các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn thành phố; Xử lý triệt để các vấn đề bức xúc về ô nhiễm môi trường trên địa bàn, chấm dứt tình trạng đánh bắt chim trời ở Hồ sông Đầm, đánh bắt thủy sản bằng xung điện.

- Hoàn thành xây dựng các không gian xanh, trồng rừng gỗ quý tại các đồi, núi, trồng cây chắn cát ven biển, trồng cây đối với khu vực quy hoạch rừng phòng hộ trên địa bàn thành phố... theo kế hoạch.

## **II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ môi trường**

Các cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan, đơn vị và địa phương xác định việc đảm bảo, nâng cao chất lượng môi trường là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, liên tục và lâu dài; lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ môi trường theo các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ môi trường; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 41-NQ/TW, ngày 15/11/2004 của Bộ Chính trị về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; Quyết định số 450/QĐ-TTg ngày 13/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

### **2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và trách nhiệm về bảo vệ môi trường**

Các cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan, đơn vị và địa phương tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, phổ biến sâu rộng các chủ trương, chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường. Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, hội viên, đoàn viên, các cơ quan, đơn vị, địa phương phải

gương mẫu trong thực hiện bảo vệ môi trường sống, tuyên truyền, vận động người thân, gia đình và mọi người cần giữ gìn vệ sinh môi trường chung, tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường.

Đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền, phổ biến Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, các chủ trương, chính sách, pháp luật và các thông tin về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững cho mọi người dân. Gắn công tác tuyên truyền, giáo dục với nâng cao hiệu quả quản lý bằng phương pháp hành chính, kinh tế. Phát huy vai trò của các cơ quan thông tin đại chúng trong công tác tuyên truyền về bảo vệ môi trường; đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền, làm cho Nhân dân hiểu rõ hậu quả trước mắt cũng như lâu dài của ô nhiễm môi trường và biến đổi khí hậu đối với sự phát triển bền vững của đất nước, tác động đến sức khỏe con người, đời sống xã hội.

Tiếp tục tăng cường, củng cố các tổ tự quản; có kế hoạch và biện pháp cụ thể nhằm phát huy vai trò tự quản của dân cư; vận động Nhân dân cùng với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các tổ chức xã hội cùng tham gia bảo vệ môi trường, nêu gương điển hình trong hoạt động bảo vệ môi trường. Đưa giáo dục về bảo vệ môi trường vào trong trường học. Lồng ghép các kiến thức về bảo vệ môi trường một cách khoa học, hợp lý trong các chương trình giáo dục của từng cấp học...

### **3. Nâng cao năng lực quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường**

Tăng cường trách nhiệm quản lý và bảo vệ môi trường của người đứng đầu trên địa bàn nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Cải thiện chất lượng quy hoạch đảm bảo tính toán đầy đủ các giải pháp bảo vệ môi trường, bao gồm cả cảnh quan, điều kiện sống, làm việc cho con người; tuyệt đối không điều chỉnh quy hoạch làm ảnh hưởng đến các yếu tố bảo vệ môi trường, không điều chỉnh giảm diện tích các vùng đệm, vùng trữ nước, vệt cây xanh, sông, hồ, đầm... Rà soát lại quy hoạch, dừng và không thực hiện các quy hoạch không tính đến yếu tố bảo vệ môi trường, không đảm bảo việc thu gom, xử lý tốt chất thải, nước thải. Lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường vào qui hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội.

Ứng dụng các công nghệ mới trong công tác quản lý. Khuyến khích áp dụng mô hình quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14000, sản xuất sạch hơn, kiểm toán chất thải, đánh giá vòng đời sản phẩm và các mô hình quản lý tiên tiến khác; xây dựng cơ sở dữ liệu về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo tồn đa dạng sinh học; tăng cường năng lực quan trắc môi trường, dự báo đúng diễn biến về các thành phần môi trường để có kế hoạch quản lý, khắc phục. Nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

Đánh giá mức độ hài lòng của người dân về chất lượng môi trường sống. Thực hiện điều tra xã hội học đối với người dân nhằm đánh giá các tiêu chí đo lường sự hài lòng, đồng thời phản ánh quá trình, kết quả bảo vệ chất lượng môi trường sống. Trên cơ sở đó, tăng cường hoặc cập nhật các giải pháp để khắc phục những tồn tại và kiểm soát tốt những vấn đề phát sinh về môi trường.

#### **4. Chú trọng công tác phòng ngừa, kiểm soát và khắc phục các nguồn gây ô nhiễm môi trường, thực hiện đồng bộ các giải pháp về bảo vệ môi trường**

Tăng cường công tác quan trắc, dự báo về môi trường kết nối dữ liệu với Trung tâm điều hành thông minh thành phố; hoàn thiện điều tra cơ bản, xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về môi trường; trong công tác quy hoạch, xây dựng các khu đô thị mới hoặc chỉnh trang đô thị, cần rà soát, bố trí diện tích đất hợp lý cho các nhu cầu về cảnh quan môi trường, đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng về bảo vệ môi trường; thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường nông thôn, khu vực ven biển, thu gom rác thải nông thôn, xử lý bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng, xử lý chất thải chăn nuôi; đầu tư đảm bảo hạ tầng bảo vệ môi trường trong hoạt động kinh doanh, du lịch biển Tam Thanh. Kiên quyết không chấp thuận dự án đầu tư có nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường.

Tiếp tục trồng cây xanh, cây gỗ quý, phục hồi hệ sinh thái, xây dựng cảnh quan môi trường tại các khu vực đồi núi, sông, hồ, khu vực ven biển trên địa bàn thành phố. Xây dựng kế hoạch xanh hóa các khu vực đất công viên, đất công chưa sử dụng. Hoàn thành việc trồng, phục hồi hệ sinh thái sông Đầm và hệ thống các sông, hồ trên địa bàn thành phố; xây dựng Bảo tàng đa dạng sinh học tỉnh Quảng Nam tại sông Đầm gắn với phục hồi hệ sinh thái sông Đầm, xây dựng và hoàn chỉnh các thủ tục trình cấp thẩm quyền công nhận sông Đầm trở thành khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước.

Hoàn thành bản đồ số và đầu tư mạng lưới quan trắc ngập lụt trên địa bàn thành phố nhằm cảnh báo sớm nguy cơ ngập lụt để chủ động công tác ứng phó, quản lý. Tiếp tục triển khai đầu tư sửa chữa, nâng cấp các tuyến đê, kè chống sạt lở, ngăn mặn; trồng mới và gia cố rừng phòng hộ ven biển Tam Thanh, Tam Thăng, dọc hai bên tuyến đường Võ Chí Công; triển khai các giải pháp cải tạo, chuyển đổi đất nông nghiệp có nguy cơ bị nhiễm mặn.

Tăng cường kiểm soát công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, bảo vệ môi trường làng nghề, đô thị và nông thôn; trong một số lĩnh vực hoạt động như nông nghiệp, y tế, mai táng, xây dựng, giao thông vận tải, văn hóa thể thao và du lịch. Xây dựng lộ trình di dời các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ nằm trong khu dân cư vào sản xuất tập trung tại các khu, cụm công nghiệp; xây dựng và đưa vào sử dụng Hệ thống xử lý nước thải tập trung của KCN Thuận Yên đảm bảo quy định.

Tiếp tục triển khai đầu nối mạng lưới thu gom nước thải để nâng cao hiệu quả hoạt động của các nhà máy xử lý nước thải tập trung thành phố. Xây dựng lộ trình đầu tư hoàn thiện hệ thống thu gom và xử lý nước thải cho khu vực vùng Đông thành phố. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát xử lý nước thải trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của hộ dân nhằm đảm bảo quản lý tốt vấn đề xả thải. Tập trung cải tạo, phục hồi, nạo vét, khơi thông dòng chảy các sông, hồ bị bồi lấp trên địa bàn thành phố; xây dựng cảnh quan môi trường và xử lý triệt để các dòng nước thải đầu nối vào các hồ trên địa bàn thành phố. Kiên quyết không cho hoạt động nuôi trồng thủy sản lồng bè trên các dòng sông. Kiểm soát tốt môi trường biển, ven bờ, bảo đảm không thải nước thải sinh hoạt ra môi trường biển; thực hiện kế hoạch hành động quốc gia về giảm thiểu rác thải nhựa đại dương.

Tập trung lãnh đạo nâng cao tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt khu vực đô thị và nông thôn; thu gom xử lý triệt để chất thải rắn trong hoạt động sản xuất, xây dựng; chú trọng kiểm soát chất lượng môi trường không khí ở khu vực đô thị. Xây dựng và triển khai Đề án phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn thành phố Tam Kỳ.

Triển khai đồng bộ, có hiệu quả công tác phối hợp đấu tranh, phòng, chống tội phạm môi trường, giải quyết dứt điểm, không để phát sinh điểm nóng, tình trạng ô nhiễm kéo dài gây bức xúc trong Nhân dân.

## **5. Huy động nguồn lực**

Ngoài kinh phí chi cho sự nghiệp môi trường hàng năm không thấp hơn 1% tổng chi ngân sách nhà nước, cần phải ưu tiên linh hoạt sử dụng các nguồn chi sự nghiệp khác của thành phố để đảm bảo chi thường xuyên cho công tác bảo vệ môi trường. Đồng thời, tranh thủ nguồn kinh phí hỗ trợ của cấp trên, nguồn vốn ODA, vốn từ các chương trình hợp tác quốc tế, vốn từ nguồn thu phí môi trường và đóng góp từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thuộc mọi thành phần kinh tế để đầu tư hoạt động bảo vệ môi trường, đặc biệt là ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo tồn đa dạng sinh học trên địa bàn thành phố.

Tiếp tục tham gia các chương trình hợp tác về bảo vệ môi trường, khí hậu và năng lượng với các tổ chức quốc tế như: Tổ chức quốc tế về bảo tồn thiên nhiên (WWF); Tổ chức Liên hợp quốc về Định cư con người (UN-Habitat Việt Nam); mạng lưới các Thị trường toàn cầu trong lĩnh vực Khí hậu và Năng lượng, khu vực châu Á (GcoM)...

## **6. Đẩy mạnh xã hội hoá công tác bảo vệ môi trường**

Phát động phong trào toàn dân bảo vệ môi trường, xây dựng xã, phường đạt tiêu chuẩn môi trường. Duy trì và nhân rộng để tạo sự lan toả đối với các phong trào, mô hình phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn. Giáo dục môi trường trong học đường, nâng cao năng lực bảo vệ môi trường trong doanh nghiệp. Huy động sự

tham gia của xã hội vào công tác bảo vệ môi trường, kể cả công tác trồng, chăm sóc và bảo vệ cây xanh, bảo vệ rừng.

Ban hành tiêu chuẩn xã, phường, hộ gia đình xanh sạch đẹp, gia đình sinh thái và lồng ghép các tiêu chuẩn này trong hoạt động của phong trào toàn dân bảo vệ môi trường. Hàng năm xét công nhận danh hiệu và khen thưởng xã, phường, hộ gia đình, cộng đồng dân cư làm tốt công tác bảo vệ môi trường và xem đây là một trong những tiêu chí công nhận xã, phường, hộ gia đình văn hoá.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội có trách nhiệm tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền; đồng thời, cụ thể hóa những nhiệm vụ Nghị quyết thành chương trình, kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm tình hình cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, địa phương để lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện đạt kết quả cao nhất.

2. UBND thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Nghị quyết; đồng thời chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết này. Định kỳ tham mưu sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện.

3. Ban Tuyên giáo Thành ủy xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết bằng nhiều hình thức phong phú, thiết thực tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động thực hiện Nghị quyết.

4. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội chủ động tuyên truyền Nghị quyết này đến cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai, thực hiện.

5. Giao UBND thành phố và các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Thành ủy để theo dõi, chỉ đạo.

Nghị quyết này phổ biến đến Chi bộ.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (báo cáo),
- HĐND, UBND, UBMTTQVN thành phố,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Các ban, ngành, đoàn thể CT-XH Thành phố
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường,
- Các TCCS đảng trực thuộc Thành ủy,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M THÀNH ỦY  
PHÓ BÍ THƯ**

**Nguyễn Duy Ân**